

Đắk Mil, ngày 09 tháng 8 năm 2017

Số: 83/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Sần Sành H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn*: chị Bàn Mùi K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **01** tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện ly hôn và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Sần Sành H và chị Bàn Mùi K.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Sần Sành H và chị Bàn Mùi K thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Giao cháu Sần Thị G, sinh ngày 30/10/2000 và cháu Sần Thị P, sinh ngày 11/12/2002 cho chị Bàn Mùi Khé nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (do cháu Sần Thị M, sinh ngày 03/4/1999 đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét, giải quyết).

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc, giáo dục con chung, người trực tiếp nuôi con không được cản trở hoặc gây trở ngại đến việc thăm nom, giáo dục các cháu.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Sần Sành H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Sần Thị P, sinh ngày 11/12/2002 là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng một tháng). Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng theo quy định các Điều 84; Điều 110 và Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Căn cứ Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: anh Sần Sành H nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, bao gồm: 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004250 ngày 08/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Mil;
- THADS huyện Đăk Mil;
- UBND xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng